

Số: 320/2020/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn Út L, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh H.

Bị đơn: Bà Lê Thị Y, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng X.

Địa chỉ: Số 169, Phố L, P, M, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 169, Phố L, P, M, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc C; chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch.

Địa chỉ: ấp 4, thị trấn N, huyện V, tỉnh H

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Ngọc T; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng X huyện V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm

2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn Út L và bà Lê Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn Út L và bà Lê Thị Y thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Có nhưng tự thoả thuận nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nguyên đơn ông Lê Văn Út L, bị đơn Lê Thị Y, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng X – Phòng giao dịch huyện Vị Thủy có người đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất số tiền bà Lê Thị Y là người trả cho Ngân hàng X – Phòng giao dịch huyện Vị Thủy số tiền số tiền đã vay là 12.000.000 đồng và lãi theo hợp đồng đã vay theo số Mã KH: 6500052259 đối với mã món vay 6600000713383186 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ tại Ngân hàng chính sách.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 16/12/2020), bị đơn bà Lê Thị Y còn phải chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng X – Phòng giao dịch huyện Vị Thủy theo mức lãi suất do các bên thoả thuận theo Hợp đồng số Mã KH: 6500052259 đối với mã món vay 6600000713383186 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ tại Ngân hàng X.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lê Văn Út L phải nộp 75.000 đồng, bị đơn bà Lê Thị Y phải nộp 75.000 đồng. Ông Lê Văn Út L đồng ý nộp thay cho Lê Thị Y 75.000 đồng. Tổng số tiền án phí ông Lê Văn Út L phải chịu 150.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001238 ngày 02 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Ông Lê Văn Út L được nhận lại số tiền án phí còn lại là 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Án phí dân sự sơ thẩm bà Lê Thị Y

phải chịu số tiền 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã T;
- Công TTĐT (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lư Trường Tây